TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Doanh nghiệp Việt lạc quan trước thách thức và cơ hội

06:05 26/11/2025

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều biến động, việc theo dõi niềm tin và dự báo kinh doanh của doanh nghiệp là một chỉ báo quan trọng, phản ánh sức khỏe nền kinh tế và hiệu quả điều hành vĩ mô của Chính phủ.

Sản xuất, xây dựng và dịch vụ đồng loạt tăng tốc cuối năm

Mới đây, Tổng cục Thống kê (NSO/GSO) công bố, thông cáo báo chí về tình hình kinh tế – xã hội quý III và 9 tháng năm 2025, cho thấy tỷ lệ doanh nghiệp lạc quan về tình hình sản xuất – kinh doanh trong quý IV/2025 đạt 40,8%, tăng đáng kể so với mức 33,6% đánh giá tốt hơn trong quý III. Đồng thời, 41,7% doanh nghiệp dự báo tình hình ổn định, trong khi chỉ 17,5% doanh nghiệp cho rằng tình hình sẽ khó khăn hơn. Đây là tín hiệu quan trọng, phản ánh sự chủ động và khả năng thích ứng của doanh nghiệp Việt Nam trong điều kiện kinh tế còn nhiều thách thức.

Theo báo cáo, ngành chế biến – chế tạo tiếp tục là đầu tàu tăng trưởng, với chỉ số sản xuất công nghiệp quý III ước tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây. Đồng thời, tồn kho ngành này đến cuối quý III tăng 6,8%, cho thấy doanh nghiệp chủ động tích trữ nguyên vật liệu và sản phẩm, chuẩn bị cho quý IV – giai đoạn nhu cầu cuối năm và các dịp lễ hội tăng cao. Đây là dấu hiệu tích cực, khẳng định doanh nghiệp Việt Nam đã chủ động điều chỉnh sản xuất, linh hoạt trong việc quản lý nguồn cung và đáp ứng nhu cầu thị trường.

Trong lĩnh vực xây dựng, tỷ lệ doanh nghiệp dự báo tình hình kinh doanh tốt lên trong quý IV cũng tăng so với quý trước, phản ánh sự chuẩn bị tích cực cho các dự án hạ tầng và bất động sản dân dụng. Các doanh nghiệp trong ngành xây dựng đã chủ động triển khai các dự án trọng điểm, đồng thời tăng cường quản lý chi phí, nâng cao chất lượng công trình để đáp ứng nhu cầu thị trường cuối năm. Ngành dịch vụ, bao gồm logistics, bán lẻ, du lịch và các dịch vụ kỹ thuật số, cũng ghi nhận tín hiệu lạc quan, hưởng lợi từ sự hồi phục của tiêu dùng nội

địa và xu hướng du lịch quốc tế tăng trở lại. Những con số này minh chứng rằng doanh nghiệp đang chủ động thích ứng với biến động thị trường, đồng thời nắm bắt cơ hội để mở rộng sản xuất – kinh doanh.

Có nhiều nguyên nhân quan trọng giải thích niềm tin doanh nghiệp gia tăng trong quý IV. Thứ nhất, tăng trưởng GDP tiếp tục ổn định. Quý III/2025, GDP ước tăng 8,23% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức 7,6% của quý II, phản ánh sức bật mạnh mẽ của nền kinh tế. Tăng trưởng mạnh mẽ ở các ngành công nghiệp trọng điểm, cùng với sự ổn định của các ngành dịch vụ, là nền tảng quan trọng củng cố niềm tin của doanh nghiệp.



Doanh nghiệp Việt Nam đã chủ động điều chỉnh sản xuất, linh hoạt trong việc quản lý nguồn cung và đáp ứng nhu cầu thị trường. Ảnh minh hoạ

Thứ hai, thanh khoản và tín dụng duy trì ở mức dồi dào, với tín dụng tăng 13% so với đầu năm, tạo điều kiện cho doanh nghiệp chủ động kế hoạch sản xuất, mở rộng kinh doanh mà không gặp áp lực về vốn. Thứ ba, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, bao gồm duy trì ổn định lãi suất cho vay và các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, giúp doanh nghiệp yên tâm về nguồn lực tài chính và chủ động trong việc xây dựng chiến lược kinh doanh.

Cuối cùng, nhu cầu xuất khẩu và tiêu thụ nội địa được dự báo tăng trong quý IV, nhờ sự phục hồi của thị trường quốc tế và các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa, tạo cơ hội cho doanh nghiệp mở rộng sản xuất và tăng doanh thu.

Niềm tin doanh nghiệp tăng cao mở ra nhiều cơ hội phát triển cho nền kinh tế. Việc mở rộng sản xuất và đầu tư trở thành ưu tiên hàng đầu. Các doanh nghiệp chế biến – chế tạo, xây dựng đã và đang chuẩn bị tăng cường sản xuất, mở rộng dây chuyền, đầu tư công nghệ mới để nâng cao năng lực cạnh tranh. Đồng thời, doanh nghiệp cũng đang tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do và xu hướng phục hồi kinh tế toàn cầu để gia tăng xuất khẩu, mở rộng thị phần quốc tế và nâng cao giá trị thương hiệu.

Niềm tin lạc quan còn thúc đẩy doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, ứng dụng công nghệ tự động hóa và chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản trị, quản lý chi phí và chất lượng sản phẩm.

Ngoài ra, việc mở rộng sản xuất và kinh doanh cũng tác động tích cực đến thị trường lao động và tiêu dùng. Khi doanh nghiệp mở rộng sản xuất, nhu cầu lao động tăng, tạo thêm việc làm, giúp giảm tỷ lệ thất nghiệp và đồng thời thúc đẩy tiêu dùng nội địa. Các ngành dịch vụ, bán lẻ, du lịch, giáo dục và logistics sẽ hưởng lợi trực tiếp từ sự gia tăng việc làm và thu nhập, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế xã hội đồng đều. Tác động lan tỏa này không chỉ giúp cải thiện thu nhập người dân mà còn tăng cường sự ổn định xã hội, củng cố niềm tin vào chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước.



Các doanh nghiệp chế biến – chế tạo, xây dựng đã và đang chuẩn bị tăng cường sản xuất, mở rộng dây chuyền, đầu tư công nghệ mới để nâng cao năng lực cạnh tranh. Ảnh minh hoạ

Chính sách và công nghệ: Cơ hội nâng cao sức cạnh tranh

Mặc dù dự báo tích cực, doanh nghiệp vẫn phải đối mặt với một số thách thức và rủi ro tiềm ẩn. Chi phí nguyên vật liệu, năng lượng, và vận chuyển có xu hướng tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận nếu doanh nghiệp không quản lý hiệu quả. Tồn kho tăng trong ngành chế biến – chế tạo là dấu hiệu cần thận trọng; nếu không có kế hoạch tiêu thụ hiệu quả, doanh nghiệp sẽ chịu chi phí vốn chết và rủi ro giảm giá sản phẩm.

Bên cạnh đó, biến động kinh tế toàn cầu, thuế quan và nhu cầu thị trường quốc tế giảm cũng là những rủi ro doanh nghiệp cần tính toán. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, vốn dễ bị ảnh hưởng bởi chi phí vay và biến động thị trường, cần đặc biệt chủ động trong quản trị tài chính và sản xuất. Trong khi đó, các doanh nghiệp FDI vẫn duy trì lợi thế về vốn, công nghệ và mạng lưới thị trường quốc

tế, dẫn đến tỷ lệ lạc quan và ổn định cao hơn so với doanh nghiệp nội địa.

Nhìn vào từng ngành, ngành chế biến – chế tạo tiếp tục là trụ cột tăng trưởng GDP và xuất khẩu. Doanh nghiệp trong ngành này đang chủ động mở rộng sản xuất, tận dụng các hiệp định thương mại, và đầu tư vào nghiên cứu – phát triển nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Nhiều doanh nghiệp lớn đã và đang đầu tư vào dây chuyền tự động hóa, áp dụng công nghệ thông minh trong quản trị kho bãi và sản xuất, giúp giảm chi phí và nâng cao chất lượng sản phẩm, từ đó tăng sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Ngành xây dựng, với dự báo lạc quan, thể hiện sự chuẩn bị đón đầu nhu cầu cuối năm và các dự án hạ tầng, đặc biệt là các dự án giao thông trọng điểm, khu đô thị mới và các công trình dân dụng, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế địa phương và tạo việc làm. Ngành dịch vụ, với tỷ lệ dự báo tích cực, chủ yếu từ logistics, bán lẻ, du lịch và các dịch vụ kỹ thuật số, hưởng lợi từ sự phục hồi tiêu dùng nội địa, đồng thời đón đầu xu hướng du lịch quốc tế tăng trở lại, đặc biệt khi các tuyến du lịch quốc tế đã dần mở cửa và nhu cầu di chuyển phục hồi mạnh.



Ảnh minh hoạ

Để niềm tin doanh nghiệp không chỉ dừng lại ở kỳ vọng mà thực sự chuyển hóa thành tăng trưởng bền vững, vai trò của Chính phủ và các cơ quan quản lý là hết sức quan trọng. Việc duy trì ổn định lãi suất và tín dụng, hỗ trợ hạ tầng logistics, giảm chi phí đầu vào, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp là những giải pháp cần thiết.

Đồng thời, khuyến khích đổi mới sáng tạo thông qua quỹ hỗ trợ R&D, ưu đãi thuế và các chương trình khuyến khích đầu tư công nghệ sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất, quản trị và cạnh tranh. Hỗ trợ mở rộng xuất khẩu, tăng cường tham gia hội chợ, triển lãm và kết nối thị trường quốc tế cũng là cách để doanh nghiệp Việt Nam nâng cao giá trị thương hiệu, khẳng định uy tín trên thị trường toàn cầu.

Ngoài ra, các địa phương cần chủ động hỗ trợ doanh nghiệp bằng các chương trình xúc tiến thương mại, đào tạo nhân lực, cải thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và logistics, từ đó giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, giảm chi phí vận hành và nhanh chóng thích ứng với biến động thị trường. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp là yếu tố quyết định giúp niềm tin doanh nghiệp quý IV trở thành động lực tăng trưởng thực sự.

Nhìn chung, báo cáo của NSO/GSO đã khẳng định niềm tin doanh nghiệp quý IV/2025 tăng rõ rệt, với tỷ lệ dự báo tốt lên đạt 40,8%. Đây là tín hiệu tích cực, phản ánh sự chủ động, linh hoạt và sẵn sàng ứng phó của doanh nghiệp Việt Nam trước những biến động kinh tế, đồng thời là minh chứng cho hiệu quả điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ, tạo nền tảng vững chắc để doanh nghiệp yên tâm sản xuất, kinh doanh và mở rộng đầu tư.

Niềm tin này không chỉ giúp doanh nghiệp tận dụng cơ hội tăng trưởng mà còn thúc đẩy việc làm, tiêu dùng nội địa và xuất khẩu, tạo ra chuỗi giá trị kinh tế – xã hội bền vững. Tuy nhiên, doanh nghiệp cần kết hợp với quản trị rủi ro, tối ưu hóa sản xuất và quản lý tài chính để biến niềm tin thành kết quả thực tế. Nếu thực hiện tốt, quý IV/2025 có thể trở thành thời điểm bùng nổ của sản xuất – kinh doanh, đóng góp mạnh vào GDP, xuất khẩu, nâng cao uy tín thương hiệu Việt Nam và củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp vào nền kinh tế đất nước.

Hà Trần